

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NĂM CĂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 110/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 21-12-2023

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NĂM CĂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đinh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Huyền Thanh.

Ông Vũ Xuân Chính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thành Công là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Năm Căn, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 228/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 (xin vắng).

Bị đơn: Bà Phạm Thị T1, sinh năm 1975 (xin vắng).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T trình bày:

- Về hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị T1 cưới nhau năm 1997, đến nay chưa đăng ký kết hôn. Mấy năm đầu chung sống hạnh phúc, thời gian sau xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Bản thân thấy tình nghĩa vợ chồng không còn, không thể hàn gắn chung sống nên khởi kiện xin ly hôn với bà T1.

- Về con chung: Ông bà có 04 người con chung

+ Nguyễn Đồng Ch, sinh năm 1998 (có vợ ở riêng);

+ Nguyễn Đồng T2, sinh năm 1998 (có vợ ở riêng);

+ Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Văn Th, sinh cùng ngày 23/4/2014 (nam).
Hiện tại cháu T3 và cháu Th sống chung gia đình, nguyện vọng con chưa trưởng thành theo ai người đó nuôi, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ thu, nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn bà Phạm Thị T1 trình bày:

Bà T1 và ông T cưới nhau năm 1997, đến nay chưa đăng ký kết hôn, do mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng, ông T gửi đơn ly hôn bà đồng ý.

Về con chung có 04 người con, 02 người con lớn đã lập gia đình và sống riêng nên không đặt ra yêu cầu; còn 02 người con nhỏ có nguyện vọng nuôi, không yêu cầu cấp dưỡng.

Tài sản chung và nợ thu, nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nên không có ý kiến khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T, bị đơn bà Phạm Thị T1 có đơn xin xét xử vắng mặt, yêu cầu của các đương sự phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị T1 cưới nhau năm 1997, đến nay ông bà chưa đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền.

Quá trình chung sống với nhau ông bà có những bất hòa không tự hàn gắn được, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, thường xuyên cãi nhau dẫn đến mất hạnh phúc. Ông T yêu cầu ly hôn bà T1 đồng ý, vì duy trì cũng không có hạnh phúc.

Thấy rằng, ông T và bà T1 chung sống với nhau không đăng ký kết hôn đã vi phạm Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình thì quan hệ hôn nhân của ông T và bà T1 không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[2] Về con chung: Hai đương sự có 04 người con chung là anh Nguyễn Đồng Ch và anh Nguyễn Đồng T2, sinh cùng năm 1998, đã có gia đình riêng nên không đặt ra xem xét.

Cháu Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Văn Th, sinh cùng ngày 23/4/2014 (nam), hiện tại sống chung với bà T1, khi ly hôn bà T1 có yêu cầu nuôi các cháu. Thấy rằng, các cháu chưa đủ 18 tuổi, nên Tòa án có hỏi ý kiến các cháu có

nguyện vọng sống chung với mẹ nếu cha mẹ các cháu ly hôn. Hội đồng xét xử tôn trọng nguyện vọng của các cháu, giao cháu T3 và cháu Th cho bà T1 tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

Người không trực tiếp nuôi con, có quyền thăm nom chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng đương sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về chia tài sản chung và nợ thu, nợ trả: Căn cứ vào Điều 5 của Bộ luật Tố tụng dân sự *“Tòa án chỉ thụ lý giải quyết vụ việc dân sự khi có đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự và chỉ giải quyết trong phạm vi đơn khởi kiện, đơn yêu cầu đồ”*, do đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không giá ngạch nguyên đơn phải chịu, được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53, khoản 2 Điều 81, khoản 3 Điều 82 Luật Hôn nhân và gia đình; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị T1.

- Về con chung: Giao cho bà T1 tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Văn T3 và Nguyễn Văn Th, sinh cùng ngày 23/4/2014 (nam).

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc con không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Đương sự không yêu cầu nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ thu, nợ trả: Không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm không có giá ngạch 300.000 đồng nguyên đơn phải chịu, nguyên đơn có nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0016333 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Năm Căn được đối trừ, án phí nguyên đơn đã nộp đủ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự”.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Năm Căn;
- Chi cục THA DS huyện Năm Căn;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Ngọc Đính